TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 82/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2021/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Đỗ Thị T, phường Tân Q, quận Tân P, TP. Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Ngọc Minh T, sinh năm 1994

Thường trú: Tôn Đ, phường X, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2024, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc H và Bà Nguyễn Ngọc Minh T yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 03/X do Ủy ban nhân dân phường Y, Quận N cấp ngày 13/01/2020).

Thời gian đầu chung sống hòa thuận, hạnh phúc cho đến những năm gần đây phát sinh mâu thuẫn, do khác biệt về quan điểm sống, mặc dù cả hai đã cố gắng hòa giải nhiều lần. Ông bà đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Nay vì mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được đồng thời xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông bà yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Quốc H và Bà Nguyễn Ngọc Minh T xác định ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Quốc H và Bà Nguyễn Ngọc Minh T xác định ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Quốc H và Bà Nguyễn Ngọc Minh T chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc H và Bà Nguyễn Ngọc Minh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 03/X do Ủy ban nhân dân phường Y, Quận N cấp ngày 13/01/2020).

- Về con chung: Ông Nguyễn Quốc H và Bà Nguyễn Ngọc Minh T xác định ông bà không có con chung, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Quốc H và Bà Nguyễn Ngọc Minh T xác định ông bà không có con chung, Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, Ông Nguyễn Quốc H và Bà Nguyễn Ngọc Minh T chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông H và bà T đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0034044 ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông H và bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bảo Trân